|  |
| --- |
| **Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội về bảo hiểm hưu trí bổ sung** |
| 1 | **Chương V. Doanh quản lý quỹ****Điều 29.Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh**1. Là doanh nghiệp thành lập hợp pháp tại Việt Nam và được phép hoạt động trong các lĩnh vực sau:1. Ngân hàng;
2. Bảo hiểm nhân thọ;
3. Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán”.

“2. Không phải là tổ chức nằm trong diện đang được tái cơ cấu hoặc bị kiểm soát đặc biệt theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.3. Có dự thảo điều lệ quỹ đối với mỗi quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung dự kiến thành lập đáo ứng điều kiện quy định tại Điều 15 Nghị định này.4. Có hợp đồng nguyên tắc ký kết với các tổ chức cung cấp dịch vụ sau:1. Tổ chức lưu ký tài sản quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung theo quy định tại Điều 16 Nghị định này;
2. Ngân hàng giám sát hoạt động quản lý quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung và quản trị tài khoản hưu trí cá nhân theo quy định tại Điều 17 Nghị định này.

5. Có phương án kinh doanh dịch vụ quản lý quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung gồm những nội dung cơ bản sau:1. Kế hoạch và chiến lược hoạt động quản lý quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung trong năm (05) tiếp theo;
2. Dự kiến doanh thu và chi phí trong năm (05) năm tiếp theo;
3. Phương án về cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để quản lý từng tài khoản hưu trí cá nhận đảm bảo thực hiện các hoạt động đóng góp, đầu tư, thanh toán chi phí, thuế, tiền phạt và chi trả các đối tượng liên quan.

**6. Có tối thiểu năm (05) người lao động có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực quản lý quỹ, quản lý quỹ đầu tư chứng khoán hoặc quản lý quỹ chủ hợp đồng bảo hiểm.**7. Có quy trình quản trị rủi ro, hệ thống kiểm soát nội bộ.” | **Khoản 6 Điều 29 chưa rõ ràng:***“Có tối thiểu năm (05) người lao động có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực quản lý quỹ, quản lý quỹ đầu tư chứng khoán hoặc quản lý quỹ chủ hợp đồng bảo hiểm.”*“Lĩnh vực quản lý quỹ, quản lý quỹ đầu tư chứng khoán hoặc quản lý quỹ chủ hợp đồng bảo hiểm” là một khái niệm rộng, người lao động làm việc trong các lĩnh vực này có thể làm việc ở nhiều vị trí khác nhau, đòi hỏi trình độ chuyên môn khác nhau. **Về thủ tục hành chính:**Các quy định tại Dự thảo Nghị định liên quan đến hồ sơ đề nghị, quy trình thủ tục cấp Giấy chứng nhận được quy định tại Điều 30 và 31 của Dự thảo. Các thành phần hồ sơ được quy định tương thích với các quy định về điều kiện kinh doanh đã được quy định tại Điều 29 của Dự thảo. Tuy nhiên, về tài liệu chứng minh kinh nghiệm của người lao động thì Dự thảo chưa quy định cụ thể loại tài liệu cần cung cấp. | **Đề nghị bổ sung và làm rõ quy định** *“Có tối thiểu năm (05) người lao động có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực quản lý quỹ, quản lý quỹ đầu tư chứng khoán hoặc quản lý quỹ chủ hợp đồng bảo hiểm.”*Nên quy định cụ thể về loại chứng chỉ hành nghề mà những nhân sự này phải đáp ứng bên cạnh các quy định về kinh nghiệm hành nghề.**Đề nghị quy định loại tài liệu cụ thể doanh nghiệp cần cung cấp** để chứng minh kinh nghiệm làm việc của người lao động để tránh sự tuỳ tiện trên thực tế.**Đề nghị quy định cụ thể về loại chứng chỉ hành nghề mà những nhân sự này phải đáp ứng bên cạnh các quy định về kinh nghiệm hành nghề.** |
| 2 | **Khoản 1 Điều 13Chi trả cho người sử dụng lao động** Trong trường hợp người lao động nghỉ việc trước thời gian quy định tại văn bản thỏa thuận về việc tham gia bảo hiểm hưu trí bổ sung, không bao gồm trường hợp người sử dụng lao động chấm dứt hợp đồng lao động mà không do lỗi của người lao động, thì **người sử dụng lao động được nhận chi trả từ tài khoản hưu trí cá nhân của người lao động** đối với phần đóng góp của người sử dụng lao động và kết quả đầu tư liên quan sau khi trừ đi chi phí. | Cần lưu ý rằng **văn bản thỏa thuận về việc tham gia bảo hiểm hưu trí bổ sung cần có tính tương thích với hợp đồng lao động giữa người lao động và người sử dụng lao động, cũng như Bộ luật lao động 2012**. Theo đó, các trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động có thể xảy ra khi hai bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động hoặc người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động. Trong các trường hợp này, nếu vẫn **quy định người sử dụng lao động được nhận khoản chi trả từ tài khoản hưu trí cá nhân của người lao động là không hợp lý.** | **Đề nghị xem xét lại trường hợp người sử dụng lao động được nhận chi trả từ tài khoản hưu trí cá nhân của người lao động** để phù hợp với mục đích của quỹ hưu trí bổ sung. Cần quy định lại theo hướng phù hợp với quy định tại Điều 36 của Bộ luật lao động (Các trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động)chứ không lấy yếu tố “lỗi của người lao động” để làm cơ sở loại trừ cho việc chi trả quỹ cho người sử dụng lao động. Lưu ý rằng “lỗi” là một yếu tố định tính và không phải trong trường hợp nào cũng xác định được sự tồn tại của “lỗi” hoặc chủ thể có “lỗi” (ví dụ như trường hợp cả 2 bên đều có lỗi). |
| 3 | **Điều 18.Tài khoản hưu trí cá nhân** | Dự thảo chưa có quy định về trường hợp người lao động có nhu cầu ngừng, tạm ngừng (bảo lưu) tham gia Quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung. Cần thiết phải bổ sung quy định này để bảo đảm quyền lợi của người lao động khi tham gia Quỹ.  | **Đề nghị bổ sungquy định** về việc người lao động ngừng, tạm ngừng (bảo lưu) tham gia Quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung.Đối với trường hợp **ngừng tham gia Quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung,** cần quy định rõ trình tự đề nghị ngừng tham gia và phương thức chi trả trong từng trường hợp người lao động tham gia Quỹ bảo hiểm trực tiếp hoặc thông qua người sử dụng lao động. Đối với trường hợp **tạm ngừng (bảo lưu) tham gia Quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung**, cần phải quy định về thời gian tạm ngừng tối đa, phương thức tính tích lũy kết quả đầu tư trong thời gian tạm ngừng… |